

Số: /TTr-STC

Thái Nguyên, ngày tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước
tỉnh Thái Nguyên năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật NSNN ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2023-2025;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022 và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2023, giai đoạn 2023-2025 tỉnh Thái Nguyên. Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh phương án thu - chi ngân sách năm 2023 như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 20.000.000 triệu đồng

Trong đó:

- Thu nội địa: 16.910.000 triệu đồng
- Thu xuất nhập khẩu: 3.090.000 triệu đồng.

2. Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 16.147.336 triệu đồng

- Các khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100% (quy định tại Khoản 1 Điều 37 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015) là: 7.328.836 triệu đồng.

- Các khoản thu ngân sách địa phương hưởng theo tỷ lệ phân chia (quy định tại Khoản 2 Điều 37 luật Ngân sách nhà nước năm 2015) là: 8.818.500 triệu đồng.

Trong đó:

- Ngân sách địa phương được hưởng: 15.794.596 triệu đồng
- Số thu ngân sách địa phương điều tiết về ngân sách trung ương năm 2023 của tỉnh Thái Nguyên là: 352.740 triệu đồng. Tương ứng với tỷ lệ phần

trăm điều tiết về ngân sách trung ương là 4% (352.740 triệu đồng/8.818.500 triệu đồng).

3. Tổng chi ngân sách địa phương: 19.000.518 triệu đồng

Trong đó:

- Chi cân đối ngân sách địa phương: 16.715.569 triệu đồng
- Chi chương trình mục tiêu, hỗ trợ có mục tiêu: 2.284.949 triệu đồng.

(có Dự thảo tờ trình, dự thảo báo cáo, các Phụ biểu chi tiết kèm theo)

Sở Tài chính trân trọng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Quang

PHỤ LỤC

Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2023-2025 tỉnh Thái Nguyên
(Kèm theo Tờ trình số: /TTTr-STC ngày / /2022 của Sở Tài chính)

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2022

Trong năm 2022, các Nghị quyết của Chính phủ được ban hành đúng thời điểm, kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế đã phát huy hiệu quả rất tích cực, góp phần phục hồi mạnh mẽ nền kinh tế; đời sống nhân dân được cải thiện, quốc phòng - an ninh được giữ vững, vị thế và uy tín của Việt Nam càng được nâng cao trên trường quốc tế. Tỉnh Thái Nguyên luôn bám sát chủ đề, quan điểm, trọng tâm chỉ đạo điều hành là năm 2022 của Chính phủ, đó là: “Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển” để tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng làm rõ trách nhiệm, phân cấp, đi sâu sát về cơ sở; nâng cao hiệu quả hoạt động trong giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và những vấn đề mới phát sinh trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ sở, căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân tỉnh, tỉnh Thái Nguyên đã điều hành thu, chi ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm. Kết quả thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 của tỉnh Thái Nguyên như sau:

I. Về thu ngân sách nhà nước

Dự toán thu ngân sách năm 2022 tỉnh Thái Nguyên được Bộ Tài chính giao là 14.553.500 triệu đồng (trong đó thu nội địa là 12.653.500 triệu đồng, thu xuất nhập khẩu là 1.900.000 triệu đồng); Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 18.000.000 triệu đồng (trong đó thu nội địa là: 15.660.000 triệu đồng, loại trừ tiền sử dụng đất, xổ số là 10.987.000 triệu đồng và thu xuất nhập khẩu là 2.340.000 triệu đồng).

Thực hiện thu 10 tháng đầu năm 2022 là: 14.158.543 triệu đồng, bằng 97,3% so với dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 78,7% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 103,4% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

Dự ước thu ngân sách cả năm đạt 18.540.000 triệu đồng, bằng 127,4% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 103% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó:

1. Thu nội địa

Thực hiện 10 tháng đạt 11.434.937 triệu đồng, bằng 90,4% dự toán Bộ Tài chính giao; ước thực hiện cả năm đạt 15.660.000 triệu đồng, bằng 123,8% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 100% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

2. Thu xuất nhập khẩu

Thực hiện thu 10 tháng đạt 2.646.496 triệu đồng, bằng 139,3% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 113% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao; dự ước cả năm đạt 2.800.000 triệu đồng, bằng 147,4% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 119,7% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, tỉnh Thái Nguyên đã triển khai nhiệm vụ thu ngân sách năm 2022 trong bối cảnh kinh tế - xã hội của tỉnh còn gặp khó khăn bởi ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh. Tuy nhiên, được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, tỉnh Thái Nguyên đã đạt được những kết quả tích cực và toàn diện: Tiến độ thu Ngân sách đảm bảo theo dự toán năm được giao; các chỉ tiêu chính đạt tỷ lệ hoàn thành cao, đảm bảo sự chủ động trong công tác điều hành ngân sách. Dự ước tổng thu ngân sách trên địa bàn cả năm đạt 18.540.000 triệu đồng, bằng 127,4% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 103% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

II. Về chi ngân sách nhà nước

- Tổng chi cân đối ngân sách địa phương Hội đồng nhân dân tỉnh giao đầu năm là 16.203.934 triệu đồng, thực hiện 10 tháng đạt 9.024.227 triệu đồng, ước thực hiện cả năm đạt 16.519.962 triệu đồng, tăng 2% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

- Năm 2022, thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, tỉnh Thái Nguyên điều hành thu chi NSNN chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm và giữ vững cân đối ngân sách, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính. Kết quả các đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, quản lý, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách.

- Việc phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên của tỉnh đảm bảo kịp thời gian và theo đúng quy định của nhà nước. Ngay từ đầu năm, các nhiệm vụ, chính

sách, chế độ trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được phân bổ và giao chi tiết đến các đơn vị, địa phương. Chi thường xuyên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, đảm bảo hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn, thực hiện đầy đủ các chính sách về an sinh xã hội, các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định hiện hành.

- Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và bổ sung, sửa đổi tại Nghị định số 117/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ: Đến nay 100% đơn vị quản lý hành chính của tỉnh đã thực hiện cơ chế tự chủ. Qua triển khai thực hiện, các đơn vị đã sắp xếp, ưu tiên các khoản chi hợp lý, theo đó kinh phí được sử dụng tiết kiệm và hiệu quả hơn, một số đơn vị đã tiết kiệm được chi phí quản lý hành chính, nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức, qua đó đã góp phần triển khai thực hiện nhiệm vụ hiệu quả hơn, đảm bảo đúng quy định và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Việc triển khai Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động: Ngay sau khi Quyết định có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Công văn số 1236/UBND-KGVX ngày 31/3/2022 trong đó giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan khẩn trương triển khai Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Để đảm bảo việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động được thực hiện kịp thời và đúng quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã tiếp nhận và dự kiến phê duyệt hồ sơ đề nghị của 128 doanh nghiệp hỗ trợ 27.479 người lao động với tổng số tiền là: 36.838,5 triệu đồng. Trong đó:

+ Hỗ trợ 26.520 người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp, với số tiền là: 35.392,5 triệu đồng.

+ Hỗ trợ 959 người lao động quay trở lại thị trường lao động, với số tiền là: 1.446 triệu đồng.

- Triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình phục hồi phát triển kinh tế:

+ Về 03 Chương trình mục tiêu quốc gia:

Ngày 16/6/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã thông qua các Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn và phương án phân bổ Ngân sách trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, kế hoạch năm 2022 và dự kiến kế hoạch năm 2023 trên địa bàn, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ do Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo. Tuy nhiên, việc triển khai còn nhiều vướng mắc do chưa có hướng dẫn đầy đủ, hoạt động hỗ trợ sản xuất liên quan đến mùa vụ, hoạt động đào tạo, tập huấn có thời gian kéo dài.

+ Về Chương trình phục hồi phát triển kinh tế:

Đối với dự án đã được Thủ tướng Chính phủ thông báo danh mục và mức vốn tại Công văn số 450/TTg-KTTH ngày 20/5/2022: Tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục lập, thẩm định và trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án và đã thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công.

PHẦN THỨ HAI

XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023

I. Căn cứ và nguyên tắc xây dựng dự toán

1. Căn cứ xây dựng dự toán

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn.
- Quyết định 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022.
- Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.
- Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025.
- Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên thời kỳ ổn định ngân sách 2022 – 2025.
- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Thái Nguyên năm 2022.

2. Nguyên tắc xây dựng dự toán

- Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ có tính chất bản lề và ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện và phấn đấu hoàn thành mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025. Dự toán thu cân đối ngân sách nhà nước năm 2023 đảm bảo theo đúng hướng dẫn của Trung ương và của Bộ Tài chính.

- Xây dựng dự toán chi NSNN năm 2023 theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công, các Luật có liên quan; các quy định của pháp luật về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ĐTPT, chi thường xuyên NSNN; thực hiện công khai, minh bạch, tiết kiệm chi thường xuyên để bổ sung chi đầu tư phát triển; đảm bảo các chế độ, chính sách an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội.

II. Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

1. Trung ương dự kiến giao thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2023

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Trung ương giao là: 19.564.000 triệu đồng, trong đó:

+ Thu nội địa: 16.474.000 triệu đồng (Thu tiền sử dụng đất: 4.800.000 triệu đồng; thu từ xổ số 13.000 triệu đồng; Thu tiền cho thuê đất, mặt nước: 400.000 triệu đồng; Thuế, phí, lệ phí và thu khác: 11.261.000 triệu đồng).

+ Thu xuất nhập khẩu: 3.090.000 triệu đồng.

- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương: 2.284.949 triệu đồng.

- Với số thu ngân sách nhà nước như trên, chi cân đối ngân sách địa phương trung ương giao là: 15.668.087 triệu đồng, trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển: 6.014.201 triệu đồng (Đã bao gồm chi từ nguồn bội chi ngân sách 287.700 triệu đồng)

+ Chi thường xuyên: 9.345.278 triệu đồng

+ Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng

+ Dự phòng ngân sách: 307.608 triệu đồng

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu là: 2.284.949 triệu đồng.

2. Phương án đề xuất giao thu chi ngân sách năm 2023 tỉnh Thái Nguyên

2.1. Dự toán thu ngân sách nhà nước

Thu ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn dự kiến đạt 20.000.000 triệu đồng, bằng 108% ước thực hiện năm 2022; Loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết đạt 15.187.000 triệu đồng, tăng 10% so với ước thực hiện năm 2022.

Cụ thể một số chỉ tiêu thu ngân sách năm 2023 chủ yếu như sau:

- Tổng thu nội địa: 16.910.000 triệu đồng, tăng 8% so với ước thực hiện năm 2022. Loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết đạt 12.097.000 triệu đồng, tăng 10% so với ước thực hiện năm 2022.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 3.090.000 triệu đồng, tăng 10% so với ước thực hiện năm 2022.

2. Dự toán chi ngân sách địa phương

Chi ngân sách địa phương: 19.000.518 triệu đồng, trong đó:

- Chi cân đối ngân sách địa phương: 16.715.569 triệu đồng, cụ thể như sau:

+ Chi đầu tư phát triển: 6.549.858 triệu đồng (đã bao gồm bội chi ngân sách là 287.700 triệu đồng).

+ Chi thường xuyên: 9.063.705 triệu đồng (Trong đó bao gồm 17.739 triệu đồng chuyển vào quỹ vacxin phòng chống dịch Covid 19 của Chính phủ do Bộ Tài chính quản lý)¹

+ Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng.

+ Dự phòng ngân sách: 326.438 triệu đồng.

+ Chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương: 759.954 triệu đồng.

+ Chi trả lãi và phí vay do địa phương vay là: 14.613 triệu đồng

- Chi từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu: 2.284.949 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ biểu 2.1 đến phụ biểu 2.7 kèm theo)

3. Bội chi ngân sách

¹ Để thực hiện hỗ trợ người dân tỉnh Thái Nguyên đang sinh sống tại các tỉnh, thành phố phía nam gặp khó khăn do dịch bệnh Covid -19, UBND tỉnh Thái Nguyên đã thống nhất với UBND tỉnh Thái Nguyên xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên cho sử dụng 23.338trđ để thực hiện hỗ trợ cho 11.669 người dân (mức hỗ trợ 2 triệu đồng/người). Tuy nhiên, thực hiện Văn bản số 4691/VPCP-KTTH ngày 13/7/2021 của Văn phòng Chính phủ, đối với kinh phí vận động, ủng hộ không ghi nội dung, địa chỉ ủng hộ cụ thể đã chuyển vào tài khoản của UBMT TQ Việt Nam tỉnh Thái Nguyên từ ngày 01/5/2021 đến ngày 14/9/2021 thì địa phương phải phân bổ 80% tương ứng với số tiền 25.135,8trđ về Quỹ vắc xin phòng, chống dịch Covid-19 của Chính phủ do Bộ Tài chính quản lý. UBMTTQ Việt Nam tỉnh Thái Nguyên đã chuyển vào Quỹ vắc xin phòng chống dịch Covid -19 của Chính phủ do Bộ Tài chính quản lý số tiền 7.397 triệu đồng, số còn lại (17.739 triệu đồng) phân bổ trong dự toán 2023 cho UBMTTQ Việt Nam tỉnh Thái Nguyên chuyển trả Quỹ theo quy định.

Bội chi ngân sách địa phương từ nguồn vay lại vốn vay ODA của Chính phủ. Việc sử dụng nguồn vốn vay lại đảm bảo quy định, đúng đối tượng, quá trình hạch toán, thanh toán thực hiện theo đúng chế độ kế toán nhà nước quy định. Tổng bội chi ngân sách dự kiến năm 2023 là 287.700 triệu đồng.

4. Cân đối thu chi ngân sách

Trên cơ sở dự kiến thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2023 là 20.000.000 triệu đồng, **tổng thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 16.147.336 triệu đồng, trong đó:**

- Ngân sách địa phương hưởng là 15.794.596 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp điều tiết về Trung ương là 352.740 triệu đồng, tương ứng với tỷ lệ điều tiết là 4%.

III. Kế hoạch tài chính NSNN 03 năm 2023-2025

Căn cứ nhiệm vụ thu chi ngân sách nhà nước, thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm; Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 cụ thể như sau:

1. Về thu ngân sách

- Năm 2023, tổng thu ngân sách trên địa bàn là 20.000.000 triệu đồng trong đó:

- + Thu nội địa: 16.910.000 triệu đồng
- + Thu xuất nhập khẩu: 3.090.000 triệu đồng

- Năm 2024, tổng thu ngân sách trên địa bàn là: 18.134.000 triệu đồng trong đó:

- + Thu nội địa: 14.734.000 triệu đồng
- + Thu xuất nhập khẩu: 3.400.000 triệu đồng

- Năm 2025, tổng thu ngân sách trên địa bàn là: 19.071.000 triệu đồng trong đó:

- + Thu nội địa: 15.331.000 triệu đồng
- + Thu xuất nhập khẩu: 3.740.000 triệu đồng

2. Về chi ngân sách

- Năm 2023, tổng chi cân đối ngân sách địa phương là: 16.082.296 triệu đồng (Không bao gồm chi chuyển nguồn từ năm trước sang)

- Năm 2024, tổng chi cân đối ngân sách địa phương là: 14.825.242 triệu đồng (Không bao gồm chi chuyển nguồn từ năm trước sang)

- Năm 2025, tổng chi cân đối ngân sách địa phương là: 15.213.516 triệu đồng (Không bao gồm chi chuyển nguồn từ năm trước sang)

IV. Triển khai thực hiện dự toán ngân sách năm 2023

1. Về giao dự toán ngân sách

Sau khi được Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và giao dự toán ngân sách năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định giao dự toán ngân sách cho các cấp, các ngành đảm bảo thời gian theo quy định. Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp huyện và chỉ đạo Hội đồng nhân dân cấp xã hợp, quyết định ngân sách, đảm bảo trước ngày 31/12/2022 các đơn vị dự toán thụ hưởng ngân sách trên địa bàn tỉnh đều được giao dự toán.

- Dự toán chi ngân sách nhà nước quán triệt tinh thần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo an sinh xã hội, tăng chi đầu tư phát triển. Khi xây dựng dự toán ngân sách, thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh. Dự toán chi một số lĩnh vực không thấp hơn dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao như: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất và dự phòng ngân sách.

2. Giải pháp điều hành ngân sách

2.1. Các giải pháp về thu ngân sách

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thuế đã được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực thi hành. Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế chính sách tài chính, thuế mới ngay từ khi được ban hành.

- Tổ chức triển khai thực hiện liên thông văn bản điện tử từ tỉnh đến cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025; ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với công cuộc cải cách hành chính và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh....

- Cơ quan Thuế, Hải quan tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế; đẩy mạnh công tác quản lý thu nợ và cưỡng chế nợ thuế, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước, đảm bảo tỷ lệ nợ thuế theo quy định của Bộ Tài chính. Đẩy mạnh công tác quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng, thực hiện kiểm tra trước khi hoàn thuế

đối với 100% các trường hợp có rủi ro cao, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước. Tập trung rà soát thu và triển khai thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản thu liên quan đến tài nguyên khoáng sản. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định để xác định nghĩa vụ tài chính và đôn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước.

- Ngành Hải quan tiếp cận các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu nhập khẩu, hướng dẫn đăng ký kê khai nộp thuế xuất, nhập khẩu tại Chi cục Hải quan Thái Nguyên; tích cực tuyên truyền, cải cách hành chính, khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nộp thuế xuất nhập khẩu tại tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, các địa phương quan tâm chỉ đạo công tác quản lý tài sản công, đặc biệt là công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất; chuyển nhượng, cho thuê quyền khai thác tài sản công, xử lý tài sản công; đấu giá tài sản công và quyền sử dụng đất để đảm bảo thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định, tránh thất thoát, lãng phí tài sản công. Đẩy mạnh sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước theo quy định; thực hiện rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ các ngành, các lực lượng chức năng (Công an, Quản lý Thị trường, Kiểm lâm, Tài chính, Thuế, Hải quan...) đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, làm hàng giả, gian lận thương mại, trốn, lậu thuế; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

- Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên thường xuyên thông báo số dư các tài khoản tiền gửi chờ xử lý các khoản thu của các đơn vị để chủ động xác định số thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

2.2. Các giải pháp về chi ngân sách

Các địa phương, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; các cơ quan Tài chính, Kho bạc Nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định, cụ thể như sau:

- Các ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện phân bổ dự toán ngay từ đầu năm theo quy định, tích cực hoàn chỉnh các hồ sơ để giải ngân các nhiệm vụ chi trong dự toán được giao, đảm bảo tiến độ giải ngân theo kế hoạch, trong đó chú trọng khâu chuẩn bị hồ sơ, thủ tục ngay từ đầu năm để chủ động thực hiện dự án, giải

ngân nguồn vốn tập trung, vốn chương trình mục tiêu, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ và nguồn bổ sung có mục tiêu của Chính phủ, khắc phục tình trạng giải ngân dồn vào cuối năm hoặc phải chuyển nguồn sang năm sau.

- Điều hành chi ngân sách theo dự toán được giao, hạn chế đến mức tối đa các khoản phát sinh ngoài dự toán phê duyệt; tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên. Các huyện, thành phố, thị xã chủ động sử dụng dự phòng và các nguồn lực của địa phương để xử lý các nhiệm vụ chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, cấp dưới; tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị, các địa phương; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết và các nội dung chi không thực sự cần thiết. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

- Các địa phương thực hiện cơ chế tạo nguồn tiền lương theo chế độ (bao gồm thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên, trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ). Chủ động xác định kinh phí dành ra do thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Trung ương để bổ sung vào nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

- Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên chỉ đạo Kho bạc Nhà nước cấp huyện phối hợp, hướng dẫn tạo điều kiện để các đơn vị dự toán, chủ đầu tư các dự án, chương trình mục tiêu trong quá trình thanh toán, quyết toán kinh phí được giao.

- Các đơn vị dự toán tiếp tục được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm giao khoán biên chế và kinh phí theo quy định; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, chấp hành đầy đủ chính sách, chế độ nhà nước quy định, chịu trách nhiệm toàn diện về sử dụng ngân sách.

- Thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế, sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Các ngành, các cấp, các đơn vị phải thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản, quy định hiện hành. Đồng thời xử lý kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán;

làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

4. Thực hiện công khai tài chính

Các cấp ngân sách, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân phải được thực hiện công khai tài chính theo các văn bản hướng dẫn, cụ thể:

- Các công trình đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

- Cơ quan Tài chính các cấp thực hiện chế độ công khai ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách nhà nước;

- Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ./.

